

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày: 06-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Song Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiền và bà Trần Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS, ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác: Đành), sinh năm: 1972, tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp TĐ, xã LDD, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1956 (là liệt sĩ) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1955; Vợ tên Thạch B, sinh năm: 1986; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/6/2019 bị Công an xã Long Điền Đông xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 03/3/2020 bắt tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Hoàng C, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt);

- Bị hại: Ông Võ Quốc Th, sinh năm: 1960; Địa chỉ: ấp TĐ, xã LDD, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu (có mặt);

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Văn Ú, sinh năm: 1977 (có mặt);

+ Thạch B, sinh năm: 1986 (có mặt);

+ Thạch M, sinh năm: 1990 (vắng mặt);

+ Trần Quốc D, sinh năm: 1982 (có mặt);

+ Trần Quốc T, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp TĐ, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 05/7/2019, bị cáo Nguyễn Văn Đ tổ chức uống rượu tại nhà thuộc ấp TĐ, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu, thành phần gồm có chị Thạch B (vợ bị cáo), chị Thạch M, anh Trần Quốc D và anh Trần Quốc T. Vào thời điểm này ông Võ Quốc Th và anh Nguyễn Văn Ú đi bộ đến nhà bị cáo với mục đích để cùng tham gia uống rượu. Khi thấy ông Th và anh Ú đi từ nhà sau ra nhà trước nên bị cáo ghen tức vì trước đây ông Th nhiều lần mời vợ bị cáo uống rượu. Bị cáo chửi thề đối với ông Th rồi dùng tay phải đập vào cánh cửa làm vỡ kính, bị cáo cầm một mảnh kính bị vỡ tấn công ông Th nhưng được mọi người can ngăn. Thấy bị cáo có hành động không đúng ông Th và anh Ú bỏ về, lúc này bị cáo lấy cây kéo bằng kim loại đuôi theo và đâm 01 kéo trúng vào vùng vai trái vùng trước ngực của ông Th gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đi khỏi địa phương, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện ĐH truy nã, sau đó bị cáo đầu thú.

Ông Th điều trị thương tích từ ngày 05/7/2019 đến ngày 15/7/2019 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 140/TgT ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Trung tâm pháp y sở y tế Bạc Liêu xác định thương tích của ông Võ Quốc Th: 01 sẹo ở khoang liên sườn II trên trung đòn trái, tỷ lệ 02%; tràn khí màng phổi, đã điều trị không để lại di chứng, tỷ lệ: 04%; tổn thương phế nang phân thùy II phổi trái, đã điều trị không để lại di chứng, tỷ lệ 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13%. Vật gây thương tích do vật sắc nhọn.

- Về vật chứng của vụ án: 01 cây kéo bằng kim loại, chiều dài cây kéo là 24cm, chiều ngang cây kéo nơi dài nhất là 10,5cm, cán kéo được làm bằng kim loại, được bao bọc lớp mũ nhựa màu đen, trên thân kéo có dòng chữ “Lên Nhíp Xe”, phần cán kéo có in dòng chữ màu vàng “kéo nhíp xe đặc biệt”, mũi kéo có một đầu nhọn và một đầu bị gãy bằng, kích thước gãy dài 0,33mm, hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH đang quản lý.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, tuy nhiên chỉ yêu cầu tiền mất thu nhập của bị hại và người nuôi bị hại trong thời gian nằm viện từ ngày 05/7/2019 đến ngày 15/7/2019, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại và bị cáo thống nhất thỏa thuận số tiền này.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-KSĐT, ngày 03/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2, thuộc trường hợp điểm a,

điểm i khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng; Về án phí dân sự và hình sự bị cáo được miễn theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên, xin hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng Thạch M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt người làm chứng không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện DH đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo và bị hại là người quen cùng xóm với nhau và không có mâu thuẫn, tuy nhiên khi thấy bị hại đi vào nhà của mình từ nhà sau bị cáo đã dùng lời lẽ thô tục xúc phạm bị hại và dùng cây kéo bằng kim loại đâm vào cơ thể (vùng vai trái phía trước ngực) của ông Th gây thương tích với tỷ lệ 13%. Do vậy bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với định tiết định khung là có tính chất côn

đồ và dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Tội danh và hình phạt được quy định cụ thể: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[2.2]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi các bị cáo đã xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo vệ về sức khỏe của người khác, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[2.3]. Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo là con của Liệt sĩ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 được Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo.

Với những phân tích trên, xét thấy hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4]. Vật chứng trong vụ án: 01 cây kéo bằng kim loại, chiều dài cây kéo là 24cm, chiều ngang cây kéo nơi dài nhất là 10,5cm, cán kéo được làm bằng kim loại, được bao bọc lớp mũ nhựa màu đen, trên thân kéo có dòng chữ “Lên Nhíp Xe”, phần cán kéo có in dòng chữ màu vàng “kéo nhíp xe đặc biệt”, mũi kéo có một đầu nhọn và một đầu bị gãy bằng, kích thước gãy dài 0,33mm, hiện không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy;

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận, bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự thỏa thuận trên tinh thần tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận.

[2.6]. Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án là có căn cứ được chấp nhận. Tuy nhiên về đề nghị áp dụng mức hình phạt dưới khung theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự là không phù hợp bởi bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng, nên không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa về nội dung này.

[2.7]. Về án phí hình sự và dân sự bị cáo là đối tượng hộ nghèo nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho ông Võ Quốc Th số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền trên các bị cáo phải thi hành ngay theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Vật chứng trong vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại, chiều dài cây kéo là 24cm, chiều ngang cây kéo nơi dài nhất là 10,5cm, cán kéo được làm bằng kim loại, được bao bọc lớp mũ nhựa màu đen, trên thân kéo có dòng chữ “Lên Nhíp Xe”, phần cán kéo có in dòng chữ màu vàng “kéo nhíp xe đặc biệt”, mũi kéo có một đầu nhọn và một đầu bị gãy bằng, kích thước gãy dài 0,33mm, hiện không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH đang quản lý.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí dân sự và hình sự cho bị cáo.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/03/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện ĐH;
- CQ Điều tra huyện ĐH;
- Chi Cục THADS huyện ĐH;
- Bị cáo;
- bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Song Toàn